

Số: 60 /BC-SKHĐT

Kiên Giang, ngày 12 tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO

Về tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công quý I năm 2022 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công. Trên cơ sở báo cáo của các cơ quan/đơn vị, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh một số nội dung như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022 ĐẾN NGÀY 31/3/2022

1. Tình hình phân bổ, thực hiện và giải ngân

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công được Hội đồng nhân dân tỉnh giao theo Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 13/12/2021 là 5.124.419 triệu đồng (giảm 123.408 triệu đồng so với năm 2021). UBND tỉnh đã triển khai giao chi tiết vốn đầu tư công cho các Sở, ban ngành và địa phương triển khai thực hiện, đến nay đã giao chi tiết 5.124.419 triệu đồng, đạt 100% so Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh giao, trong đó: vốn ngân sách địa phương đã giao 3.930.690 triệu đồng; vốn ngân sách Trung ương đã giao 1.193.729 triệu đồng.

Đến ngày 31/3/2022, giá trị giải ngân là 324.466/5.124.419 triệu đồng, đạt 6,33% kế hoạch, thấp hơn cùng kỳ năm 2021 là 0,11%. Trong đó: nguồn vốn do các Sở, ban ngành cấp tỉnh quản lý giá trị giải ngân là 106.663/2.377.044 triệu đồng, đạt 4,49% kế hoạch; nguồn vốn do cấp huyện quản lý giá trị giải ngân là 217.804/2.747.375 triệu đồng, đạt 7,93% kế hoạch.

(Chi tiết Phụ lục I, Phụ lục II kèm theo).

Có 50 công trình/dự án lớn, trọng điểm do các Sở, ban ngành cấp tỉnh và các địa phương quản lý được bố trí 3.912.012/5.124.419 triệu đồng, chiếm 76,34% kế hoạch vốn năm 2022 của tỉnh. Kết quả đến ngày 31/3/2022, giá trị giải ngân là 199.468/3.912.012 triệu đồng, đạt 5,1% kế hoạch.

(Chi tiết Phụ lục III kèm theo).

2. Một số nguyên nhân tỷ lệ giải ngân thấp hơn so cùng kỳ năm 2021

* **Một là**, một số đơn vị được giao kế hoạch vốn lớn, có dự án chuyển tiếp nhưng chưa giải ngân, giải ngân thấp (do vướng giải phóng mặt bằng chưa xử lý dứt điểm, chậm tiến độ,...), gồm:

(1) Sở Giao thông vận tải được giao kế hoạch vốn là 1.022.271 triệu đồng (chiếm 19,95% kế hoạch năm 2022): **đến thời điểm báo cáo chưa giải ngân.** Số dự án bố trí vốn năm 2022 là 09 dự án, gồm 02 dự án bố trí mới và 07 dự án chuyển tiếp. Trong đó có các dự án chuyển tiếp chưa giải ngân như: Dự án ĐTXD công trình đường ven biển từ Rạch Giá đi Hòn Đất bố trí 200.000 triệu đồng; Dự án ĐTXD công trình nâng cấp, mở rộng đường Dương Đông - Cửa Cạn - Gành Dầu và xây dựng mới nhánh nối với đường trục Nam - Bắc bố trí 150.000 triệu đồng; Dự án ĐTXD công trình cảng hành khách Rạch Giá, phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang bố trí 100.000 triệu đồng.

(2) UBND thành phố Phú Quốc được giao kế hoạch vốn là 1.093.490 triệu đồng (chiếm 21,34% kế hoạch năm 2022): đến thời điểm báo cáo giải ngân 13.895/1.093.490 triệu đồng, **đạt 1,27% kế hoạch.** Có 03 nhóm dự án lớn/trọng điểm bố trí kế hoạch năm 2022, gồm: Các dự án sử dụng đất bố trí 585.600 triệu đồng, giải ngân 9.083 triệu đồng, đạt 1,55% kế hoạch; chi bồi thường giải phóng mặt bằng từ nguồn thu tiền cho thuê đất dự án Cáp treo Hòn Thơm trên địa bàn thành phố Phú Quốc bố trí 200.000 triệu đồng, chưa giải ngân; Dự án đường trung tâm Bãi Trường đoạn 3 và các đường nhánh bố trí 213.500 triệu đồng, giải ngân 365 triệu đồng, đạt 0,17% kế hoạch.

(3) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được giao kế hoạch vốn là 332.630 triệu đồng (chiếm 6,49% kế hoạch năm 2022): đến thời điểm báo cáo giải ngân 20.663/332.630 triệu đồng, **đạt 6,21% kế hoạch.** Có 03 dự án lớn/trọng điểm bố trí kế hoạch năm 2022, gồm: Dự án đầu tư xây dựng 18 công trên tuyến đê biển, ven biển tỉnh Kiên Giang bố trí 181.230 triệu đồng; giải ngân 16.649 triệu đồng, đạt 9,19% kế hoạch; Dự án Chống chịu khí hậu tổng hợp và sinh kế bền vững Đồng bằng sông Cửu Long (MD-ICRSL) - WB9 bố trí 85.400 triệu đồng, chưa giải ngân; Dự án chuyển đổi nông nghiệp bền vững (Vnsat) bố trí 49.000 triệu đồng; giải ngân 4.014 triệu đồng, đạt 8,19% kế hoạch.

(4) Sở Tài nguyên và Môi trường được giao kế hoạch vốn là 144.002 triệu đồng (chiếm 2,87%): **đến thời điểm báo cáo chưa giải ngân.** Có 01 dự án lớn/trọng điểm bố trí kế hoạch năm 2022, gồm: Dự án cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh bố trí 130.000 triệu đồng, chưa giải ngân.

(5) Các dự án sử dụng đất do thành phố Rạch Giá quản lý bố trí 120.000 triệu đồng, giải ngân 4.229 triệu đồng, đạt 3,52% kế hoạch.

(6) Các dự án Chương trình Biển đông - Hải đảo bố trí 104.770 triệu đồng, chưa giải ngân.

* **Hai là**, nhóm các dự án khởi công mới năm 2022 chưa hoàn thành thủ tục đấu thầu xây lắp, gồm:

(1) Dự án đầu tư xây dựng công trình đường 3/2 nối dài (đường bộ ven biển tỉnh Kiên Giang - đoạn qua địa bàn thành phố Rạch Giá và huyện Châu Thành) bố trí 219.979 triệu đồng, **chưa giải ngân.**

(2) Dự án đầu tư xây dựng công trình đường bộ ven biển từ Hòn Đất đi Kiên Lương bố trí 200.000 triệu đồng, **chưa giải ngân**.

(3) Dự án Cầu thị trấn Thứ 11 (vượt kênh Tân Bằng - Cán Gáo) bố trí 100.000 triệu đồng, **chưa giải ngân**.

(4) Dự án Đường Minh Lương - Giục Tượng bố trí 92.980 triệu đồng, **chưa giải ngân**.

* **Ba là**, tâm lý chủ quan của một số chủ đầu tư chưa quyết liệt chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ những tháng đầu năm, do nghỉ Tết nguyên đán nên việc huy động nhân công đầu năm gặp khó khăn. Nhiều đơn vị chưa xây dựng tiến độ chi tiết cho từng dự án/công trình để theo dõi, đôn đốc, quản lý tiến độ.

* **Bốn là**, công tác giải phóng mặt bằng vẫn đang là vướng mắc chưa giải quyết triệt để, đặc biệt là các dự án ngành giao thông vận tải quản lý. Cụ thể các dự án như: Dự án đầu tư xây dựng công trình đường 3/2 nối dài (đường bộ ven biển tỉnh Kiên Giang - đoạn qua địa bàn thành phố Rạch Giá và huyện Châu Thành); Dự án ĐTXD công trình đường ven biển từ Rạch Giá đi Hòn Đất; Dự án ĐTXD công trình nâng cấp, mở rộng đường Dương Đông - Cửa Cạn - Gành Dầu và xây dựng mới nhánh nối với đường trục Nam - Bắc; Đường ven sông Cái Lớn (đi qua huyện An Biên, U Minh Thượng, Vĩnh Thuận và một phần huyện Gò Quao); Cải tạo, nâng cấp Đường vào khu căn cứ Tỉnh ủy ở UMT; Dự án nâng cấp đường Thứ 2 đến Công Sự, huyện An Biên và U Minh Thượng; Cầu Mỹ Thái (vượt kênh Rạch Giá - Hà Tiên); Dự án đầu tư xây dựng 18 công trình trên tuyến đê biển, ven biển tỉnh Kiên Giang; Đường nhánh số 3 - khu vực Bãi Trường; Đường trung tâm Bãi Trường đoạn 3 và các đường nhánh; Đồn Biên phòng Cửa khẩu cảng Hòn Chông;...

* **Năm là**, nhóm các dự án chậm hoặc phải điều chỉnh hồ sơ, thủ tục mới triển khai, cụ thể: Trung tâm y tế huyện U Minh Thượng đang hoàn chỉnh hồ sơ trình Sở Xây dựng thẩm định và phê duyệt thiết kế dự toán; Trung tâm y tế huyện Giang Thành; Trường Cao đẳng Kiên Giang; Trường Cao đẳng Nghề Kiên Giang; Đường Minh Lương - Giục Tượng; Đường tránh thị trấn Kiên Lương (Điểm đầu ĐT.971 đến trạm điện Kiên Bình QL80);...

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

Trên cơ sở tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2022, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các Sở, ban, ngành, các BQL dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố và các chủ đầu tư một số nhiệm vụ như sau:

1. Đề xuất UBND tỉnh sớm ban hành chỉ thị về kế hoạch đầu tư công năm 2022 để các đơn vị có cơ sở triển khai thực hiện.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tổng hợp nhu cầu kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách Trung ương năm 2021 sang năm

2022 của các đơn vị đề xuất¹; đối với nguồn ngân sách địa phương đang hoàn chỉnh hồ sơ tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định tại khoản 2 Điều 68 Luật Đầu tư công; Điều 48 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020. Đối với số vốn các Sở, ban ngành và địa phương không có nhu cầu kéo dài (khoảng 414.606 triệu đồng), đề nghị UBND tỉnh chuyển sang nguồn vốn kết dư và bố trí lại cho Sở Kế hoạch và Đầu tư bố trí cho các dự án đang triển khai để đảm bảo hoàn thành mục tiêu của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

3. Ngày 13/01/2022, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã ban hành Kế hoạch số 08/KH-SKHĐT về việc kiểm tra, hướng dẫn và đôn đốc triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch năm 2022; và đã có văn bản đôn đốc các đơn vị gửi báo cáo tại Công văn số 226/SKHĐT-THQHKH ngày 28/02/2022. Để có cơ sở tham mưu UBND tỉnh kiểm tra, hướng dẫn và đôn đốc triển khai thực hiện việc lập, trình, giao và triển khai kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch năm 2022 của các Sở, ban ngành, địa phương, chủ đầu tư, BQL dự án và các cơ quan, đơn vị có liên quan. Đề nghị các cơ quan, đơn vị khẩn trương gửi báo cáo về Sở Kế hoạch và Đầu tư để có cơ sở để có cơ sở tham mưu UBND tỉnh².

4. Đối với các đơn vị chưa hoàn thành thủ tục đầu tư để giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025³ và kế hoạch đầu tư công năm 2022⁴ tiếp tục khẩn trương hoàn chỉnh thủ tục để giao kế hoạch theo đúng quy định.

5. UBND các huyện, thành phố khẩn trương phân bổ và giao chi tiết kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2022 theo đúng quy định. Đồng thời gửi báo cáo về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo yêu cầu tại Công văn số 156/SKHĐT-THQHKH ngày 11/02/2022, Báo cáo số 39/BC-SKHĐT ngày 03/3/2022, Báo cáo số 54/BC-SKHĐT ngày 28/3/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

6. Trên cơ sở thực tế tình hình triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2022 của các cơ quan, đơn vị được giao quản lý, sử dụng vốn. Chủ động đề xuất UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư phương án xử lý cụ thể, kiên quyết cắt giảm, điều chuyển vốn từ các dự án chậm giải ngân sang các dự án có khả năng giải ngân tốt hơn, từ các dự án chưa hoàn thành thủ tục đầu tư (chưa có quyết định đầu tư) sang các dự án đã đủ thủ tục hồ sơ, bảo đảm hiệu quả vốn đầu tư và đúng theo quy định, theo yêu cầu tại Công văn số 156/SKHĐT-THQHKH ngày 11/02/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

¹ Tờ trình số 10/TTr-UBND ngày 08/3/2022 của UBND tỉnh Kiên Giang.

² Các đơn vị chưa gửi báo cáo: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Y tế; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Tài nguyên và Môi trường; Văn phòng Tỉnh ủy; Văn phòng HĐND tỉnh; Văn phòng UBND tỉnh; Công an tỉnh; Đài Phát thanh và Truyền hình; Trường Cao đẳng Sư phạm; Trường Cao đẳng Nghề.

³ Công văn số 94/UBND-KT ngày 14/01/2022 của UBND tỉnh Kiên Giang.

⁴ Đối với nguồn vốn phân bổ về cho các địa phương quản lý, một số đơn vị vẫn chưa giao hết kế hoạch đầu tư công năm 2022.

7. Các Sở, ban ngành và địa phương, các chủ đầu tư, BQL dự án khẩn trương lập kế hoạch chi tiết cho từng dự án từ giai đoạn chuẩn bị đầu tư đến triển khai thi công, nghiệm thu và thanh quyết toán đảm bảo phù hợp tiến độ chung của dự án và đúng quy định, bao gồm cả phần vốn được phép chuyển nguồn và kéo dài thời gian thực hiện, giải ngân (phân công rõ nhiệm vụ, tiến độ, báo cáo định kỳ,...). Phân công cụ thể lãnh đạo, cán bộ theo dõi chỉ đạo, điều hành công việc từ khâu lập, thẩm định thiết kế, kế hoạch đấu thầu và triển khai thi công, đảm bảo phù hợp tiến độ và đúng quy định. Trong quá trình thực hiện dự án nếu có khó khăn, vướng mắc chủ động báo cáo UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan/đơn vị có liên quan để xem xét, xử lý theo thẩm quyền.

8. Các Sở, ban ngành và địa phương, các chủ đầu tư, BQL dự án khẩn trương thành lập ngay các Tổ thúc đẩy giải ngân đầu tư công do Giám đốc (Thủ trưởng) các Sở, ban ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Người đứng đầu các Chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án (BQLDA) làm Tổ trưởng theo ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Minh Thành tại Hội nghị tổng kết đầu tư công năm 2021 và triển khai kế hoạch đầu tư công năm 2022.

9. Các Sở, ban ngành và địa phương, các chủ đầu tư, BQL dự án quan tâm khẩn trương xử lý dứt điểm các vướng mắc trong công tác bồi thường GPMB; đôn đốc các đơn vị tư vấn khẩn trương hoàn chỉnh hồ sơ; đôn đốc các đơn vị thi công đẩy nhanh tiến độ thực hiện.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công quý I năm 2022 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang của Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Các Sở, ban ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Ban Giám đốc Sở;
- Phòng THQHKH;
- Lưu: VT, txanh.

KT. GIÁM ĐỐC 
PHÓ GIÁM ĐỐC



Huỳnh Xuân Vũ

DANH SÁCH GỬI VĂN BẢN

1. Ủy ban nhân dân tỉnh
2. Sở Tài chính
3. Sở Thông tin và Truyền thông (đăng trên cổng TTĐT tỉnh)
4. Sở Giao thông vận tải
5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
6. Sở Y tế
7. Sở Giáo dục và Đào tạo
8. Sở Văn hóa và Thể thao
9. Sở Tài nguyên và Môi trường
10. Sở Du lịch
11. Sở Nội vụ
12. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh
13. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh
14. Công an tỉnh
15. Văn phòng Tỉnh ủy
16. Văn phòng HĐND tỉnh
17. Văn phòng UBND tỉnh
18. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
19. Đài Phát thanh và Truyền hình
20. Ban Dân tộc
21. Trường Cao đẳng Sư phạm Kiên Giang
22. Trường Cao đẳng Kiên Giang
23. Trường Cao đẳng Nghề Kiên Giang
24. UBND các huyện, thành phố - 15 đơn vị



PHỤ LỤC I

BẢNG TỔNG HỢP TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022 (THEO NGUỒN VỐN)

(Kèm theo Báo cáo số 60/BC-SKHĐT ngày 12 tháng 4 năm 2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kiên Giang)

Đơn vị: triệu đồng.

TT	NGUỒN VỐN	Kế hoạch năm 2022 (theo NQ HĐND tỉnh)	Kế hoạch năm 2022 (UBND tỉnh giao chi tiết)	Tỷ lệ giao vốn so với NQ HĐND tỉnh	THTH từ đầu năm đến ngày 31/3/2022 (theo số liệu thực tế của Kho bạc Nhà nước tỉnh)		Kế hoạch năm 2022 (còn lại chưa giải ngân)	
					Giá trị giải ngân	Tỷ lệ %	Giá trị	Tỷ lệ %
1	2	3	4	5	6	7=6/4	8=4-6	9=8/4
	TỔNG SỐ	5.124.419	5.124.419	100%	324.466	6,33%	4.799.953	93,67%
I	Vốn ngân sách địa phương, trong đó:	3.930.690	3.930.690	100%	232.795	5,92%	3.697.895	94,08%
1	Chi xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước	1.019.590	1.019.590	100%	56.859	5,58%	962.731	94,42%
2	Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất	1.300.000	1.300.000	100%	21.228	1,63%	1.278.772	98,37%
3	Đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết	1.600.000	1.600.000	100%	154.708	9,67%	1.445.292	90,33%
4	Đầu tư từ nguồn bội chi ngân sách địa phương	11.100	11.100	100%	-	0,00%	11.100	100,00%
II	Vốn ngân sách Trung ương, trong đó:	1.193.729	1.193.729	100%	91.671	7,68%	1.102.058	92,32%
1	Vốn trong nước	1.094.718	1.094.718	100%	88.097	8,05%	1.006.621	91,95%
	Vốn đầu tư theo ngành, lĩnh vực, trong đó:	1.094.718	1.094.718	100%	88.097	8,05%	1.006.621	91,95%
	- 'Đầu tư các dự án kết nối, có tác động liên vùng có ý nghĩa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững	200.000	200.000	100%	-	0,00%	200.000	100,00%
2	Vốn nước ngoài	99.011	99.011	100%	3.574	3,61%	95.437	96,39%



PHỤ LỤC II
BẢNG TỔNG HỢP TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022
(THEO SỞ, BAN, NGÀNH VÀ ĐỊA PHƯƠNG)
(Kèm theo Báo cáo số 60/BC-SKHDT ngày 12 tháng 4 năm 2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kiên Giang)

Đơn vị: triệu đồng.

TT	Theo ngành/địa phương	Kế hoạch năm 2022 (UBND tỉnh giao chi tiết)		THTH từ đầu năm đến ngày 31/3/2021 (theo số liệu thực tế của Kho bạc Nhà nước tỉnh)		Kế hoạch năm 2022 (còn lại chưa giải ngân hết)	
		Số vốn	Chiếm tỷ lệ	Giá trị giải ngân	Tỷ lệ %	Giá trị còn lại chưa giải ngân	Tỷ lệ %
1	2	3	4	5	6=5/3	7=3-5	8=7/3
	TỔNG CỘNG	5.124.419	100%	324.466	6,33%	4.799.953	93,67%
A	CÁC SỞ, BAN NGÀNH	2.377.044	46,39%	106.663	4,49%	2.270.381	95,51%
1	Trường Cao đẳng Sư phạm Kiên Giang	5.000	0,10%	2.551	51,02%	2.449	48,98%
2	Văn phòng UBND tỉnh	13.000	0,25%	4.883	37,56%	8.117	62,44%
3	BCH Quân sự tỉnh	16.300	0,32%	3.106	19,06%	13.194	80,94%
4	Sở Y tế	313.759	6,12%	59.738	19,04%	254.021	80,96%
5	Công an tỉnh	31.800	0,62%	5.681	17,86%	26.119	82,14%
6	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	332.630	6,49%	20.663	6,21%	311.967	93,79%
7	Sở Giáo dục và Đào tạo	90.000	1,76%	3.274	3,64%	86.726	96,36%
8	Sở Du lịch	51.000	1,00%	1.647	3,23%	49.353	96,77%
9	Trường Cao đẳng Nghề	10.000	0,20%	253	2,53%	9.747	97,47%
10	BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh	48.500	0,95%	926	1,91%	47.574	98,09%
11	Văn phòng Tỉnh ủy	60.733	1,19%	1.093	1,80%	59.640	98,20%
12	Sở Văn hóa và Thể thao	149.000	2,91%	2.503	1,68%	146.497	98,32%
13	Trường Cao đẳng Kiên Giang	20.449	0,40%	157	0,77%	20.292	99,23%
14	Sở Kế hoạch và Đầu tư	30.000	0,59%	188	0,63%	29.812	99,37%
15	Sở Nội vụ	300	0,01%	-	0,00%	300	100,00%
16	Ban Dân tộc	3.000	0,06%	-	0,00%	3.000	100,00%
17	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	5.000	0,10%	-	0,00%	5.000	100,00%
18	Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh	5.000	0,10%	-	0,00%	5.000	100,00%
19	Đài Phát thanh và Truyền hình	7.000	0,14%	-	0,00%	7.000	100,00%
20	Sở Tài chính (trả nợ gốc)	18.300	0,36%	-	0,00%	18.300	100,00%
21	Sở Tài nguyên và Môi trường	144.002	2,81%	-	0,00%	144.002	100,00%
22	Sở Giao thông vận tải	1.022.271	19,95%	-	0,00%	1.022.271	100,00%

TT	Theo ngành/dịa phương	Kế hoạch năm 2022 (UBND tính giao chi tiết)		THTH từ đầu năm đến ngày 31/3/2021 (theo số liệu thực tế của Kho bạc Nhà nước tính)		Kế hoạch năm 2022 (còn lại chưa giải ngân hết)	
		Số vốn	Chiếm tỷ lệ	Giá trị giải ngân	Tỷ lệ %	Giá trị còn lại chưa giải ngân	Tỷ lệ %
1	2	3	4	5	6=5/3	7=3-5	8=7/3
B	CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ	2.747.375	53,61%	217.804	7,93%	2.529.571	92,07%
1	Huyện An Biên	163.625	3,19%	80.939	49,47%	82.686	50,53%
2	Huyện Gò Quao	83.602	1,63%	14.386	17,21%	69.216	82,79%
3	Thành phố Hà Tiên	145.344	2,84%	21.828	15,02%	123.516	84,98%
4	Huyện Giồng Riềng	140.319	2,74%	18.622	13,27%	121.697	86,73%
5	Huyện Vĩnh Thuận	68.513	1,34%	8.806	12,85%	59.707	87,15%
6	Huyện Giang Thành	68.101	1,33%	8.532	12,53%	59.569	87,47%
7	Huyện U Minh Thượng	57.159	1,12%	5.706	9,98%	51.453	90,02%
8	Thành phố Rạch Giá	190.606	3,72%	17.194	9,02%	173.412	90,98%
9	Huyện An Minh	208.535	4,07%	15.054	7,22%	193.481	92,78%
10	Huyện Tân Hiệp	65.457	1,28%	4.534	6,93%	60.923	93,07%
11	Huyện Kiên Hải	100.183	1,96%	4.263	4,26%	95.920	95,74%
12	Huyện Hòn Đất	88.166	1,72%	1.993	2,26%	86.173	97,74%
13	Huyện Kiên Lương	113.065	2,21%	2.054	1,82%	111.011	98,18%
14	Thành phố Phú Quốc	1.093.490	21,34%	13.895	1,27%	1.079.595	98,73%
15	Huyện Châu Thành	161.210	3,15%	-	0,00%	161.210	100,00%

PHỤ LỤC III
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN LỚN, TRỌNG ĐIỂM CỦA CÁC SỐ, BAN NGÀNH VÀ ĐỊA PHƯƠNG THUỘC KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022
 (Kèm theo Báo cáo số 60/BC-SKHDT ngày 12 tháng 11 năm 2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kiên Giang)

Đơn vị tính: triệu đồng.

TT	Danh mục dự án/ Đơn vị được giao quản lý vốn/ Chủ đầu tư	Đơn vị được giao quản lý vốn/Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2022	Giải ngân đến ngày 31/3/2022	Tỷ lệ %	Số vốn còn lại	Tiến độ dự án; Khó khăn, vướng mắc	Đề xuất	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
50	TỔNG CỘNG			3.912.012	199.468	5,10%	3.712.544			
A	CẤP TỈNH			2.162.111	88.910	4,11%	2.073.201			
I	Sở Giao thông vận tải			1.022.271	-	0,00%	1.022.271			
1	Dự án đầu tư xây dựng công trình đường 3/2 nối dài (đường bộ ven biển tỉnh Kiên Giang - đoạn qua địa bàn thành phố Rạch Giá và huyện Châu Thành)	Sở GTVT	729.922	219.979	-	0,00%	219.979	Đơn vị tư vấn đang thẩm tra hồ sơ điều chỉnh thiết kế BVTC - dự toán; công tác GPMB đang lấy ý kiến người dân trên địa bàn thành phố Rạch Giá và huyện Châu Thành. Dự kiến trong tháng 04/2022 hoàn thành phê duyệt phương án và chỉ trả. Khó khăn trong việc xác định đối tượng thu hồi đất, lập hồ sơ về bồi thường, hỗ trợ. Hiện nay huyện Châu Thành chưa xác định nơi bố trí tái định cư, giá tái định cư để làm cơ sở lập phương án và tổ chức lấy ý kiến theo quy định.	Đẩy nhanh tiến độ đo đạc lập phương án GPMB dự án. Hoàn thành điều chỉnh thiết kế BVTC dự án. UBND thành phố Rạch Giá hoàn thành phê duyệt phương án và chỉ trả cho người dân, thời gian hoàn thành trong tháng 4/2022. UBND huyện Châu Thành hoàn thành phê duyệt phương án và chỉ trả cho người dân theo phương án được phê duyệt, thời gian trong tháng 4/2022.	Khởi công mới
2	Dự án DTXD công trình đường ven biển từ Rạch Giá đi Hòn Đất	Sở GTVT	952.960	200.000	-	0,00%	200.000	Gói thầu xây lắp giá trị hợp đồng 546.903 triệu đồng, thời gian hoàn thành 30/6/2022. Giá trị thực hiện 249.000 triệu đồng, đạt 45,53% GTHĐ; giá trị giải ngân 324.332 triệu đồng. Khối lượng thực hiện: (i) Phần đường: Dập cát K95: 18,8/20,8km, đắp cát K98 16km, thi công móng CPDD 12km, láng nhựa 2,2km; (ii) Phần cầu: Thi công mặt cầu 03/12 cầu, thi công hoàn thành công 01 hộp; 06/06 cầu thi công cọc nhồi; 03 cầu vồng mặt bằng chừ thi công (cầu Vàm Răng, cầu Vạn Thanh, cầu Hòn Me). Ban QLDA phối hợp địa phương làm việc tháo gỡ vướng mắc GPMB, nhưng vẫn còn lại 12 trường hợp không nhận tiền, gồm: 04 trường hợp giấy chủ quyền đất của các hộ dân đang thế chấp ngân hàng và 08 trường hợp chưa nhận tiền còn khiếu nại giá đất bồi thường.	Đề nghị UBND huyện Hòn Đất hỗ trợ xử lý dứt điểm các vướng mắc bàn giao mặt bằng thi công trong tháng 4/2022	Chuyển tiếp

TT	Danh mục dự án/ Đơn vị được giao quản lý vốn/ Chủ đầu tư	Đơn vị được giao quản lý vốn/Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2022	Giải ngân đến ngày 31/3/2022	Tỷ lệ %	Số vốn còn lại	Tiến độ dự án; Khó khăn, vướng mắc	Đề xuất	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
3	Dự án DTXD công trình nâng cấp, mở rộng đường Dương Đông - Cửa Cạn - Gành Dầu và xây dựng mới nhánh nối với đường trục Nam - Bắc	Sở GTVT	919.628	150.000	-	0,00%	150.000	Gói thầu xây lắp giá trị hợp đồng 630.100 triệu đồng, thời gian hoàn thành ngày 31/12/2022. Giá trị thực hiện 403.400 triệu đồng, đạt 64,1% GTHĐ, giá trị giải ngân 424.079 triệu đồng. Khối lượng thực hiện: (i) Phần đường: Đắp đất nền 22,5/22,751km; cán CPDD 02 lớp 22,5km, thảm BTN C19 phần mở rộng 22,5km. (ii) Phần cầu: cầu Vũng Bầu: Hoàn thành bê tông mặt cầu; cầu Vũng Bầu và Rạch Cóc thi công hoàn thành; cầu Cửa Cạn thi công đúc dầm cầu 20 dầm. (iii) Rãnh thoát nước: độ BT rãnh dọc 12.050m; thi công ngang 54 dây cống, cống dọc 1.399/1.487m. - Đoạn nhánh nối 4,8km: còn lại 67 thửa đất do chuyển nhượng, khai phá đất rừng, đất chưa cấp giấy nên chưa xác minh nguồn gốc đất do đó chưa lập phương án bồi thường. Đoạn tuyến mở rộng: Đoạn Dương Đông - Cửa Cạn, còn 01 hộ dân (ông Thương) nằm trong phạm vi đã được đền bù giải phóng mặt bằng; Đoạn Cửa Cạn - Gành Dầu còn 04 hộ dân nằm trong ranh GPMB.	- Tuyến nhánh nối với đường trục Nam Bắc: đề nghị UBND thành phố Phú Quốc tiếp tục chỉ đạo Ban bồi thường hỗ trợ và tái định cư thành phố Phú Quốc phối hợp các phòng ban chuyên môn đẩy nhanh công tác lập phương án bồi thường cho các hộ còn lại trình phê duyệt trong 4/2022. - Tuyến mở rộng: Ban Bồi thường hỗ trợ và tái định cư thành phố Phú Quốc tiếp tục phối hợp với xã Cửa Cạn tổ chức thu thập thông tin đo đạc kiểm đếm, lập phương án bồi thường bổ sung, vận động các hộ dân bàn giao mặt bằng song song với lập phương án bồi thường.	Chuyển tiếp
4	Dự án DTXD công trình cảng hành khách Rạch Giá, phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Sở GTVT	409.993	100.000	-	0,00%	100.000	Gói thầu xây lắp giá trị hợp đồng là 252.000 triệu đồng. Giá trị thực hiện 73.460 triệu đồng, đạt 29% GTHĐ; giá trị giải ngân 131.699 triệu đồng. Khối lượng thực hiện: Nạo vét bùn 18.000/118.501.080m3, Cung cấp và đóng cọc ống D500: 12.485/19.484m; thi công hoàn thành dề chắn sóng; đóng cừ SW500B 3.458/8.645m; Cát san lấp đạt 38.900 m3. Dò bê tông mặt sàn phân đoạn 2,3,4 và 1/2 phân đoạn 1 của bến tàu khách cao tốc.	Đề nghị Sở GTVT chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thi công.	Chuyển tiếp
5	Đường ven sông Cái Lớn (đi qua huyện An Biên, U Minh Thượng, Vĩnh Thuận và một phần huyện Gò Quao)	Sở GTVT	392.122	90.000	-	0,00%	90.000	Gói thầu xây lắp giá trị hợp đồng là 260.248 triệu đồng, thời gian hoàn thành 30/6/2022. Giá trị thực hiện 136.000 triệu đồng, đạt 52,26% GTHĐ; giá trị giải ngân 136.412 triệu đồng. Khối lượng thực hiện: (i) Phần đường: thi công đắp cát nền đường K90 17,48/20,8km, đắp cát K95 12,7km, thi công CPDD 8,9 km; thi công mặt đường BTXM 3,2km. (ii) Phần cầu: Thi công đóng cọc 14/18 cầu, thi công mặt cầu 12 cầu; thi công đóng cọc 04 cầu; 02 cầu đang thi công mố, trụ. Địa bàn huyện U Minh Thượng: còn lại 19 hộ chưa nhận tiền do không thống nhất giá đền bù; đoạn điều chỉnh tuyến qua khu di tích Bờ Dừa đã giao mặt bằng cho nhà thầu thi công còn lại 10 hộ chưa chịu nhận tiền.	Đề nghị UBND huyện An Biên, U Minh Thượng hỗ trợ chỉ đạo các phòng chuyên môn tiếp tục vận động người dân để bàn giao mặt bằng trong tháng 4/2022.	Chuyển tiếp

TT	Danh mục dự án/ Đơn vị được giao quản lý vốn/ Chủ đầu tư	Đơn vị được giao quản lý vốn/Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2022	Giải ngân đến ngày 31/3/2022	Tỷ lệ %	Số vốn còn lại	Tiến độ dự án; Khó khăn, vướng mắc	Đề xuất	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
6	Cải tạo, nâng cấp Đường vào khu căn cứ Tỉnh ủy ở UMT	Sở GTVT	125.000	30.000	-	0,00%	30.000	Gói thầu xây lắp giá trị hợp đồng 92.999 triệu đồng, thời gian hoàn thành 31/12/2022. Giá trị thực hiện 31.340 triệu đồng, đạt 33,7% GTHĐ; giá trị giải ngân là 43.218 triệu đồng. Khối lượng thực hiện: bơm cát nền đường 1,965/6,356 km; thi công lớp CPDD loại I: 4,241km; hoàn thiện công hộp 01/01 công; BTXM mặt đường 3.380/5.318m; thi công hoàn thành mặt cầu số 3 và 4. Hiện nay, phương án GPMB địa phương đang niêm yết lấy ý kiến người dân, tiến độ thực hiện chậm do kế hoạch dự kiến hoàn thành trong quý I năm 2022.	Đề nghị UBND huyện U Minh Thượng hoàn thành phê duyệt phương án và chỉ trả cho người dân, thời gian hoàn thành trong tháng 4/2022.	Chuyển tiếp
7	Dự án nâng cấp đường Thửa 2 đến Công Sự, huyện An Biên và U Minh Thượng	Sở GTVT	199.999	23.292	-	0,00%	23.292	Gói thầu xây lắp 160.933 triệu đồng, thời gian hoàn thành 17/4/2022. Giá trị thực hiện là 101.264 triệu đồng, đạt 31,16% GTHĐ; giá trị nghiệm thu 89.652 triệu đồng; giá trị cấp phát 104.871 triệu đồng. Khối lượng thực hiện: (i) Phần đường: Đoạn nâng cấp, mở rộng: đắp cát 6/6,26km, cán đá CPDD và láng nhựa 6km; đoạn đường làm mới: đắp cát nền đường 5,7/9,88km, thi công CPDD 2,465 km, láng nhựa 1,621km; (ii) Phần cầu: Thi công đóng cọc 16/18 cầu, thi công bê tông mặt cầu 14 cầu. - Địa bàn huyện An Biên: còn lại 08 hộ chưa nhận tiền bồi thường (06 hộ yêu cầu tăng giá, 01 hộ đi nước ngoài, 01 hộ yêu cầu bồi thường thêm vật kiến trúc). - Địa bàn huyện U Minh Thượng: rường mở rộng còn lại 365m chưa thi công, người dân đề nghị bồi thường đất, hoa màu, vật kiến trúc; đường làm mới, còn lại chiều dài khoảng 800m, 14 hộ (xã Thạnh Yên A 10 hộ; xã Hòa Chánh 04 hộ) người dân không nhận tiền bồi thường.	- Đề nghị Hội đồng bồi thường huyện An Biên tiếp tục vận động 08 hộ nhận tiền bồi thường, sớm ban giao mặt bằng trong tháng 4/2022. - UBND huyện U Minh Thượng hỗ trợ tiếp tục chỉ đạo các phòng chuyên môn và UBND xã Thạnh Yên và Thạnh Yên A vận động 18 hộ còn lại chưa giao mặt bằng thi công trong tháng 4/2022.	Chuyển tiếp
8	Cầu Mỹ Thái (vượt kênh Rạch Giá - Hà Tiên)	Sở GTVT	79.543	9.000	-	0,00%	9.000	Gói thầu xây lắp giá trị hợp đồng là 46.244 triệu đồng, thời gian thi công hoàn thành ngày 20/8/2022. Giá trị thực hiện 14.409 triệu đồng, đạt 31,16% GTHĐ; giá trị giải ngân 23.991 triệu đồng. Khối lượng thực hiện: Thi công hoàn thành bộ trụ T4, T5, T7, T8, móng B; thi công thân trụ T4 và T7; thi công đổ BT móng A và B; đúc dầm BTCT dự ứng lực 25/45 dầm.	Đề nghị Hội đồng thẩm định giá đất hỗ trợ xem xét phê duyệt giá đất; đề nghị Hội đồng bồi thường huyện Hòn Đất hỗ trợ sớm hoàn thành phương án bồi thường và chỉ trả cho dân trong tháng 4/2022.	Chuyển tiếp
9	Dự án đầu tư xây dựng công trình đường bộ ven biển từ Hòn Đất đi Kiên Lương	Sở GTVT	1.479.922	200.000	-	0,00%	200.000	Hiện nhà thầu tư vấn hoàn thành khảo sát địa hình, địa chất, hồ sơ thiết kế BVTC - Dự toán đang gửi tư vấn thẩm tra. Công tác GPMB: địa bàn huyện huyện Hòn Đất thực hiện thẩm định ngoại nghiệp, xét chính sách hỗ trợ 03/4 xã. Phần đầu đến 30/4/2022 hoàn thành phê duyệt phương án; địa bàn huyện Kiên Lương, Trung tâm kỹ thuật Tài nguyên và môi trường đang đo đạc, kiểm điểm hoàn thành khoảng 80% khối lượng, tiến độ thực hiện chậm so kế hoạch. Theo kế hoạch lập lại giữa địa phương, Tư vấn và Ban QLDA thời gian hoàn thành lập phương án và chỉ trả đến ngày 24/5/2022.	- Đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo Trung tâm kỹ thuật tài nguyên môi trường hoàn thành các thủ tục và trình phê duyệt phương án, thời gian hoàn thành tháng 4/2022. - UBND huyện Hòn Đất và huyện Kiên Lương hoàn thành phê duyệt phương án và chỉ trả cho người dân, thời gian trong quý II năm 2022.	Khởi công mới

TT	Danh mục dự án/ Đơn vị được giao quản lý vốn/ Chủ đầu tư	Đơn vị được giao quản lý vốn/Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2022	Giải ngân đến ngày 31/3/2022	Tỷ lệ %	Số vốn còn lại	Tiến độ dự án; Khó khăn, vướng mắc	Đề xuất	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
II	Sở Nông nghiệp và PTNT			332.630	20.663	6,21%	311.967			
1	Hồ chứa nước Bãi Cây Mến, huyện Kiên Hải	Sở NN và PTNT	152.289	12.000	-	0,00%	12.000	Dự án đang triển khai thi công, dự kiến trong quý II/2022 nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng và quyết toán dự án.	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc đơn vị thi công khẩn trương đẩy nhanh tiến độ thi công để nghiệm thu theo đúng kế hoạch.	Chuyển tiếp
2	Dự án cấp nước tập trung trên địa bàn nông thôn tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2016 -2020	Sở NN và PTNT (TTNS & VSMT NT)	96.346	5.000	-	0,00%	5.000	Đang trình phê duyệt quyết toán hoàn thành giai đoạn 1, đồng thời xin sử dụng vốn dự phòng điều chỉnh dự án thực hiện, sau khi cấp thẩm quyền phê duyệt sẽ thanh toán tiếp giá trị còn lại đang triển khai thi công.	Chủ đầu tư khẩn trương trình hồ sơ quyết toán.	Chuyển tiếp
3	Dự án đầu tư xây dựng 18 cống trên tuyến đê biển, ven biển tỉnh Kiên Giang	Sở NN và PTNT	1.484.000	181.230	16.649	9,19%	164.581	Đang triển khai đóng cọc bản đáy cống, cầu giao thông, đã gia công chế tạo phần cơ khí, cửa van cống T3 Hòa Diên, Vàm Bà Lịch và triển khai hệ thống điện 18 cống (cổng âu thuyền T3 Hòa Diên vướng giải tỏa mặt bằng, đang trình phê duyệt phương án bồi hoàn mới).	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc đơn vị thi công đẩy nhanh tiến độ thi công, sớm phê duyệt phương án GPMB.	Chuyển tiếp
4	Chống chịu khí hậu tổng hợp và sinh kế bền vững Đồng bằng sông Cửu Long (MD-ICRSL) - WB9	Sở NN và PTNT	729.247	85.400	-	0,00%	85.400	Đang triển khai thi công 09 cống, cơ bản đã hoàn thành, dự kiến trong quý II/2022 sẽ tổng kiểm tra, dự kiến quý III/2022 sẽ bàn giao đưa vào sử dụng. 10km đã thi công xong, dự kiến quý II nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng. Đang triển khai các gói thầu sinh kế.	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc đơn vị thi công khẩn trương đẩy nhanh tiến độ thi công để nghiệm thu theo đúng kế hoạch.	Chuyển tiếp
5	Dự án chuyển đổi nông nghiệp bền vững (Vnsat)	Sở NN và PTNT	338.551	49.000	4.014	8,19%	44.986	Đang triển khai 11 gói thầu, đạt 50% khối lượng. Dự kiến tháng 6/2022 sẽ nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng. Đang chuẩn bị trình điều chỉnh BC KTKT 03 gói thầu giai đoạn 2016-2020, dự kiến trong tháng 4/2022 triển khai thi công tiếp phần công việc còn lại.	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc đơn vị thi công khẩn trương đẩy nhanh tiến độ thi công để nghiệm thu theo đúng kế hoạch.	Chuyển tiếp
III	Sở Y tế			313.759	59.738	19,04%	254.021			
1	Bệnh viện Ung bướu tỉnh Kiên Giang, quy mô 400 giường	Sở Y tế	761.195	293.759	54.605	18,59%	239.154	+ Gói thầu số 01: Xây dựng khối nhà chính (cao 7 tầng); Trung tâm năng lượng (cao 2 tầng); hành lang xung quanh. Phần điện, phần nước, phòng chống mối và hệ thống thang máy. Nhà thầu thi công là Công ty TNHH Trường Phát; giá trị hợp đồng là 589.106 triệu đồng, thời gian thi công: 960 ngày. Hiện đơn vị thi công đang triển khai thi công phần khoan, thả cọc và ép cọc đại trà. + Gói thầu số 05: Các hệ thống PCCC; thông gió tạo áp cầu thang và thông gió hành lang; Camera quan sát; mạng và điện thoại; truyền hình cáp; báo gọi y tá; âm thanh công cộng; vận chuyển khí nén. Nhà thầu thi công là Liên danh Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP (Lilama) và Công ty TNHH Thương mại Kỹ thuật Vạn Hội Phát; giá trị hợp đồng là 101.381 triệu đồng với thời gian thi công: 740 ngày. Đơn vị thi công đang nhập hàng thiết bị về chân công trình.	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc đơn vị thi công khẩn trương đẩy nhanh tiến độ thi công.	Chuyển tiếp

TT	Danh mục dự án/ Đơn vị được giao quản lý vốn/ Chủ đầu tư	Đơn vị được giao quản lý vốn/Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2022	Giải ngân đến ngày 31/3/2022	Tỷ lệ %	Số vốn còn lại	Tiến độ dự án; Khó khăn, vướng mắc	Đề xuất	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
2	Bệnh viện Sản Nhi	Sở Y tế	915.857	10.000	-	0,00%	10.000	Dự án đã hoàn thành hiện còn 01 gói thầu số 37.1: Máy phát điện đang chờ cấp thẩm quyền phê duyệt quyết toán theo quy định.		Chuyển tiếp
3	Cải tạo, sửa chữa, mua sắm thiết bị Trung tâm Y tế thành phố Phú Quốc	Sở Y tế	29.995	10.000	5.133	51,33%	4.867	Đang triển khai thi công, mua sắm thiết bị.	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc đơn vị thi công khẩn trương đẩy nhanh tiến độ.	Chuyển tiếp
IV	Sở Tài nguyên và Môi trường			143.035	-	0,00%	143.035			
1	Dự án cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh	Sở TN & MT	755.022	130.000	-	0,00%	130.000			Chuyển tiếp
2	Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai	Sở TN & MT	53.829	13.035	-	0,00%	13.035			Chuyển tiếp
V	Sở Văn hóa và Thể thao			145.000	279	0,19%	144.721			
1	Trung tâm triển lãm văn hóa nghệ thuật và bảo tồn di sản Văn hóa tỉnh	Sở VH & TT	129.615	30.000	261	0,87%	29.739	Nhà thầu thi công là Công ty TNHH Trường Phát; giá trị hợp đồng là 118.344 triệu đồng với thời gian thi công: 720 ngày, kể từ ngày giao mặt bằng ngày 02/10/2020. Hiện đang thi công từng vách tầng khối nhà N1 và N2 - N6; lắp dựng coffa, giàn giáo chuẩn bị đổ sàn tầng 3.	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc đơn vị thi công khẩn trương đẩy nhanh tiến độ.	Chuyển tiếp
2	Cải tạo, sửa chữa Trung tâm văn hóa tỉnh giai đoạn 2016-2020	Sở VH & TT	49.616	15.000	18	0,12%	14.982	Gói thầu thi công xây dựng do Công ty TNHH Trường Phát thực hiện với Giá trị hợp đồng là 43.879 triệu đồng, thời gian thực hiện hợp đồng 240 ngày. Công trình đang thi công lợp mái và đổ bê tông bể nước ngầm.	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc đơn vị thi công khẩn trương đẩy nhanh tiến độ.	Chuyển tiếp
3	ĐTXD quảng trường trung tâm và tượng đài Bác Hồ tại phường Dương Đông, TP Phú Quốc	Sở VH & TT		100.000	-	0,00%	100.000	Mới bổ sung kế hoạch vốn.	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các gói thầu tư vấn thiết kế để khởi công đúng theo kế hoạch.	Chuyển tiếp
VI	Sở Du lịch			51.000	1.647	3,23%	49.353			
1	Nâng cấp, mở rộng đường quanh núi Hòn Me (đoạn đường trên thân đê + đoạn từ UBND xã Thổ Sơn đến ngã ba công Hòn Quê)	Sở Du lịch	59.869	30.000	1.647	5,49%	28.353	Gói thầu thi công xây dựng do Công ty TNHH Trường Phát thực hiện với Giá trị hợp đồng là 46.099 triệu đồng, thời gian thực hiện hợp đồng 390 ngày kể từ ngày 11/02/2022. Hiện tại, đơn vị thi công đang triển khai dọn dẹp mặt bằng, đào vét hữu cơ, đào khuôn đường đoạn từ km0+300 - km1+800. Kiểm tra cao độ đáy khuôn đường đoạn từ km0+680 - km1+180.	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc đơn vị thi công khẩn trương đẩy nhanh tiến độ.	Chuyển tiếp

TT	Danh mục dự án/ Đơn vị được giao quản lý vốn/ Chủ đầu tư	Đơn vị được giao quản lý vốn/Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2022	Giải ngân đến ngày 31/3/2022	Tỷ lệ %	Số vốn còn lại	Tiến độ dự án; Khó khăn, vướng mắc	Đề xuất	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
2	Đường vào khu du lịch Ba Hòn (cây xăng Bình Phận - mộ Chi Sứ)	Sở Du lịch	59.453	21.000	-	0,00%	21.000	Gửi thầu thi công xây dựng do Công ty TNHH Trường Phát thực hiện với giá trị hợp đồng là 32.965 triệu đồng, thời gian thực hiện hợp đồng 600 ngày kể từ ngày 31/12/2020. Đang triển khai thi công nền đường phần mở rộng, đoạn từ km0+160 - km1+220. Đang đổ bê tông mặt đường đoạn từ Km1+220 - Km2+880; thi công cấp phối đá dăm loại II phần mở rộng đoạn từ Km3+040 - Km4+892; đặt cống ngang lộ. + Đối với công tác giải phóng mặt bằng: Đang chờ Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện Hòn Đất phê duyệt phương án bồi thường giải phóng mặt bằng.	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc đơn vị thi công khẩn trương đẩy nhanh tiến độ.	Chuyển tiếp
VII	Các Sở ngành khác			154.416	6.582	4,26%	147.834			
1	Chi phí lập Quy hoạch tỉnh Kiên Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	Sở KH&ĐT	73.377	30.967	188	0,61%	30.779	Đang triển khai thực hiện hợp đồng, đơn vị tư vấn đã lấy ý kiến các Sở, ban ngành và địa phương. Dự kiến 20/4/2022 thông qua UBND tỉnh báo cáo (lần 2).	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện.	Chuyển tiếp
2	Khu di tích căn cứ Tỉnh ủy thời kỳ chống Mỹ cứu nước (1954-1975) ở huyện U Minh Thượng	Văn phòng Tỉnh ủy	151.293	30.000	142	0,47%	29.858	Đang triển khai thi công, khối lượng đạt trên 50% HD.	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc đơn vị thi công khẩn trương đẩy nhanh tiến độ.	Chuyển tiếp
3	Xây dựng mới kho Lưu Trữ lịch sử Đảng Tỉnh ủy	Văn phòng Tỉnh ủy	35.000	20.000	790	3,95%	19.210	Đang triển khai thi công phần móng.	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc đơn vị thi công khẩn trương đẩy nhanh tiến độ.	Chuyển tiếp
4	Đồn Biên phòng Cửa khẩu cảng Hòn Chông	Bộ CH BDBP tỉnh	60.000	30.000	169	0,56%	29.831	Vướng còn 01 hộ dân không di dời nên chưa khởi công.	Đề nghị UBND huyện Kiên Lương hỗ trợ vận động di dời để triển khai xây dựng.	Chuyển tiếp
5	Đầu tư xây dựng Trường Cao đẳng Kiên Giang; hạng mục: xây dựng mới phòng học, giảng đường, phòng làm việc và mua sắm thiết bị	Trường Cao đẳng Kiên Giang	29.985	15.000	-	0,00%	15.000	Tư vấn đang thẩm tra thiết kế BVTC - dự toán, dự kiến tháng 5/2022 đấu thầu xây lắp.	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc đơn vị tư vấn khẩn trương hoàn chỉnh hồ sơ để đấu thầu.	Chuyển tiếp
6	Đầu tư xây dựng Trường Cao đẳng Kiên Giang; hạng mục: Cải tạo, sửa chữa và mua sắm thiết bị.	Trường Cao đẳng Kiên Giang	29.900	5.449	157	2,88%	5.292	Tư vấn đang thẩm tra thiết kế BVTC - dự toán, dự kiến tháng 5/2022 đấu thầu xây lắp.	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc đơn vị tư vấn khẩn trương hoàn chỉnh hồ sơ để đấu thầu.	Chuyển tiếp
7	Cải tạo, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị Trung tâm phục vụ hành chính công thuộc Văn phòng UBND tỉnh Kiên Giang	Văn phòng UBND tỉnh	14.997	13.000	4.883	37,56%	8.117	Đang triển khai thi công.	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc đơn vị thi công khẩn trương đẩy nhanh tiến độ.	Chuyển tiếp
8	Xây dựng, sửa chữa Trường Cao đẳng Nghề Kiên Giang	Trường Cao đẳng Nghề Kiên Giang	49.435	10.000	253	2,53%	9.747	Sở Xây dựng đang thẩm định thiết kế, dự kiến tháng 4/2022 phê duyệt để triển khai đấu thầu xây lắp.	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện.	Khởi công mới
B	CẤP HUYỆN			1.749.901	110.558	6,32%	1.639.343			
I	Thành phố Phú Quốc			1.043.325	12.975	1,24%	1.030.350			

TT	Danh mục dự án/ Đơn vị được giao quản lý vốn/ Chủ đầu tư	Đơn vị được giao quản lý vốn/Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2022	Giải ngân đến ngày 31/3/2022	Tỷ lệ %	Số vốn còn lại	Tiến độ dự án; Khó khăn, vướng mắc	Đề xuất	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Các dự án sử dụng vốn đất, trong đó:	Rạch Giá		585.600	9.083	1,55%	576.517	Đang triển khai.	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện.	
2	Chi bồi thường giải phóng mặt bằng từ nguồn thu tiền cho thuê đất dự án Cáp treo Hòn Thơm trên địa bàn thành phố Phú Quốc	Phú Quốc		200.000	-	0,00%	200.000			Chuyển tiếp
3	Đường nhánh số 3 - khu vực Bãi Trường	Phú Quốc	176.274	44.225	3.528	7,98%	40.697	Hiện nay đang vướng mặt bằng một số vị trí trên tuyến.	Đề nghị UBND TP Phú Quốc chỉ đạo các phòng ban có liên quan hỗ trợ GPMB để triển khai thi công.	Chuyển tiếp
4	Đường trung tâm Bãi Trường đoạn 3 và các đường nhánh	Phú Quốc	1.499.739	213.500	365	0,17%	213.135	Dự án này không có phương án GPMB, mặt bằng thi công theo phương án GPMB của Khu quy hoạch Bắc Nam Bãi Trường. Hiện nay đang vướng mặt bằng một số vị trí trên tuyến.	Đề nghị UBND TP Phú Quốc chỉ đạo các phòng ban có liên quan hỗ trợ GPMB để triển khai thi công.	Chuyển tiếp
II	Thành phố Rạch Giá			137.588	10.835	7,87%	126.753			
1	Các dự án sử dụng vốn đất	Rạch Giá		120.000	4.229	3,52%	115.771	Đang triển khai.	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện.	
2	Kè đường Nguyễn Thái Học và Kè đường Trần Hưng Đạo (từ Cầu Kênh Nhánh đến Công Kênh Nhánh)	Rạch Giá	32.994	7.588	6.165	81,25%	1.423	Đang triển khai.	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện.	Chuyển tiếp
3	Đường Trần Văn Giàu (KDC Nam An Hòa - đường Phan Thị Ràng)	Rạch Giá	64.818	6.000	285	4,75%	5.715	Đang triển khai bồi thường GPMB.	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện.	Chuyển tiếp
4	Đường Nguyễn Thị Minh Khai (đường Lê Hồng Phong đến đường Phan Thị Ràng)	Rạch Giá	53.469	4.000	156	3,89%	3.844	Đang triển khai bồi thường GPMB.	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện.	Chuyển tiếp
III	Thành phố Hà Tiên			98.000	15.664	15,98%	82.336			
1	Các dự án sử dụng vốn đất	Rạch Giá		48.000	6.132	12,78%	41.868	Đang triển khai.	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện.	
2	Đường ra cửa khẩu quốc tế Hà Tiên	Hà Tiên	200.480	35.000	-	0,00%	35.000	Đang triển khai thi công.	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc đơn vị thi công khẩn trương đẩy nhanh tiến độ.	Chuyển tiếp
3	Nạo vét kênh Rạch Giá - Hà Tiên và sông Giang Thành	Hà Tiên	40.000	15.000	9.532	63,55%	5.468	Đang triển khai thi công.	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc đơn vị thi công khẩn trương đẩy nhanh tiến độ.	Chuyển tiếp
IV	Các huyện khác trong tỉnh			470.988	71.084	15,09%	399.904			
1	Đường KT1, huyện An Minh	An Minh	200.000	23.000	-	0,00%	23.000	Đang triển khai thi công, khối lượng đạt trên 80% HD.	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc đơn vị thi công khẩn trương đẩy nhanh tiến độ.	Chuyển tiếp
2	Chương trình Biển Đông - Hải đảo			104.770	-	0,00%	104.770	Đang triển khai thi công.	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc đơn vị thi công khẩn trương đẩy nhanh tiến độ.	Chuyển tiếp
3	Cầu thị trấn Thứ 11 (vượt kênh Tân Bằng - Cấn Gáo)	An Minh	200.000	100.000	-	0,00%	100.000	Chuẩn bị phát hành hồ sơ mời thầu xây lắp trong tháng 4/2022, dự kiến tháng 5 ký hợp đồng xây dựng.	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc đơn vị tư vấn đẩy nhanh tiến độ.	Khởi công mới

TT	Danh mục dự án/ Đơn vị được giao quản lý vốn/ Chủ đầu tư	Đơn vị được giao quản lý vốn/Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2022	Giải ngân đến ngày 31/3/2022	Tỷ lệ %	Số vốn còn lại	Tiến độ dự án; Khó khăn, vướng mắc	Đề xuất	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
4	Cầu Thử Ba (ngang kênh xáng Xẻo Rô)	An Minh	250.000	100.000	71.084	71,08%	28.916	Dự án mới khởi công.	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc đơn vị thi công khẩn trương đẩy nhanh tiến độ.	Khởi công mới
5	Đường Minh Lương - Giục Tượng	Châu Thành	168.798	92.980	-	0,00%	92.980	Sở Giao thông vận tải đang thẩm định thiết kế, dự kiến tháng 4/2022 phê duyệt để triển khai đấu thầu xây lắp.	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện.	Khởi công mới
6	Đường tránh thị trấn Kiên Lương (Điểm đầu DT.971 đến trạm diện Kiên Bình QL80)	Kiên Lương	350.000	40.238	-	0,00%	40.238	Mới bổ sung kế hoạch vốn, đang đấu thầu tư vấn thiết kế BVTC - DT; lập phương án GPMB.	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc đơn vị tư vấn đẩy nhanh tiến độ.	Khởi công mới
7	Kè chống sạt lở kênh Hà Giang (đoạn Trung tâm hành chính - Khu dân cư Đầm Chít)	Giang Thành	250.000	10.000	-	0,00%	10.000	Tư vấn đang lập hồ sơ thiết kế BVTC - DT, dự kiến hoàn thành trong tháng 4/2022.	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc đơn vị tư vấn đẩy nhanh tiến độ.	Khởi công mới